

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHÂN NGÔN

Tu rị tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị, ta bà ha. (3 lần)

TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN NGÔN

Ấn ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ thuật độ hám. (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHÂN NGÔN

Ấn nga nga năng tam bà phạ, phiệt nhật ra hồng. (3 lần)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Đệ tử chúng con chí tâm đánh lễ mười phương thường trụ Tam Bảo, Đức Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, chư Phật, chư Đại Bồ Tát và Thánh chúng trong hội Pháp Hoa.

Hôm nay, chúng con nhất tâm trì tụng Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Quán Thế Âm Bồ Tát Phổ Môn. Nguyên nhờ công đức đọc tụng, thân tâm thanh tịnh, nghiệp chướng tiêu trừ, căn lành tăng trưởng, trí tuệ khai sáng; người hiện tiền được an ổn, người quá vãng được nương Phật lực siêu sanh về cõi lành.

Nguyên cho tất cả chúng sinh nghe danh hiệu Đức Quán Thế Âm Bồ Tát đều phát tâm từ bi, xa lìa sợ hãi, vượt qua khổ nạn, tin sâu Tam Bảo và đồng thành Phật đạo.

KHAI KINH KỆ

Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp,
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,
Nguyên giải Như Lai chân thật nghĩa.

KỆ KHEN NGỢI KINH

Diệu Pháp Liên Hoa Kinh, giáo Bồ Tát pháp, Phật sở hộ niệm. (3 lần)

DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH

QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT PHỔ MÔN PHẨM - PHẨM THỨ HAI MƯƠI LĂM

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát. (3 lần)

Lúc bấy giờ, Bồ Tát Vô Tận Ý từ chỗ ngồi đứng dậy, trịch áo bày vai bên hữu, chấp tay hướng về Đức Phật mà bạch rằng: “Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Quán Thế Âm do nhân duyên gì mà có danh hiệu Quán Thế Âm?”

Đức Phật bảo Bồ Tát Vô Tận Ý: “Thiện nam tử! Nếu có vô lượng trăm nghìn muôn ức chúng sinh chịu các khổ não, nghe danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, một lòng xưng danh, Bồ Tát liền quán xét tiếng kêu ấy, khiến tất cả đều được giải thoát.”

Nếu có người trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, dầu vào lửa lớn, lửa không thể đốt; nếu bị nước lớn cuốn trôi, xưng danh hiệu Ngài liền được đến chỗ cạn. Nếu có trăm nghìn muôn ức

chúng sinh vào biển tìm châu báu, gặp gió dữ thổi thuyền vào nước quỷ La-sát, trong số ấy chỉ cần một người xưng danh Quán Thế Âm Bồ Tát thì tất cả đều được thoát nạn.

Nếu người sắp bị hại mà xưng danh Quán Thế Âm Bồ Tát thì đao gậy của kẻ ác liền gãy từng đoạn. Nếu khắp cõi tam thiên đại thiên đầy quỷ Dạ-xoa, La-sát muốn đến hại người, nghe người ấy xưng danh Quán Thế Âm Bồ Tát thì các quỷ dữ không thể dùng mắt ác nhìn, huống chi làm hại.

Nếu có người có tội hoặc không tội, bị gông cùm xiềng xích, xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát thì gông xiềng đều đứt rã, liền được giải thoát. Nếu có đoàn thương nhân mang nhiều của báu đi qua đường hiểm, gặp oán tặc, một người khuyên mọi người đồng niệm “Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát”, nhờ oai lực của Ngài, tất cả đều thoát nạn.

Quán Thế Âm Bồ Tát có sức oai thần lớn như thế. Người nhiều tham dục, thường cung kính niệm Ngài thì lìa tham dục; người nhiều sân hận thì lìa sân hận; người nhiều ngu si thì lìa ngu si. Vì vậy, chúng sinh thường nên tâm niệm và cung kính lễ bái Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nếu có người nữ muốn cầu con trai, lễ bái cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát, liền sinh con trai có phước đức trí tuệ; nếu muốn cầu con gái, liền sinh con gái đoan chính, trước đã trồng cội đức, được mọi người kính mến. Phước đức của việc thọ trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát rất lớn, không thể nghĩ bàn.

Bồ Tát Vô Tận Ý lại bạch Phật: “Bạch Thế Tôn! Quán Thế Âm Bồ Tát dạo đi trong thế giới Sa-bà như thế nào? Thuyết pháp cho chúng sinh như thế nào? Sức phương tiện của Ngài ra sao?”

Phật dạy: “Trong quốc độ nào, chúng sinh đáng dùng thân Phật để được độ thoát, Quán Thế Âm Bồ Tát liền hiện thân Phật mà thuyết pháp; đáng dùng thân Bích-chi Phật, Thanh văn, Phạm vương, Đế Thích, Tự Tại Thiên, Đại Tự Tại Thiên, Thiên Đại Tướng Quân, Tỳ-sa-môn, Tiểu vương, Trưởng giả, Cư sĩ, Tể quan, Bà-la-môn, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, phụ nữ, đồng nam, đồng nữ, Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, người và chẳng phải người để được độ thoát, Ngài liền hiện thân ấy mà thuyết pháp.”

Quán Thế Âm Bồ Tát thành tựu công đức như thế, dùng nhiều thân hình dạo khắp các quốc độ để độ thoát chúng sinh. Vì vậy, đại chúng nên một lòng cúng dường Ngài. Trong lúc kinh hãi, cấp nạn, Ngài có thể ban cho sự không sợ hãi, nên cõi Sa-bà gọi Ngài là bậc Thích Vô Úy.

Bấy giờ, Bồ Tát Vô Tận Ý dâng chuỗi ngọc quý cúng dường. Quán Thế Âm Bồ Tát vì thương xót tứ chúng, Trời, Rồng, người và chẳng phải người nên nhận chuỗi ngọc, chia làm hai phần: một phần dâng Đức Thích Ca Mâu Ni Phật, một phần dâng tháp Phật Đa Bảo.

KỆ TỤNG

Thế Tôn đủ tướng tốt,
Con nay lại hỏi Ngài:
Phật tử nhân duyên gì,
Tên là Quán Thế Âm?
Đấng đầy đủ tướng tốt,

Kệ đáp Vô Tận Ý:
Ông nghe hạnh Quán Âm,
Khéo ứng hiện mọi nơi.
Nguyện rộng sâu như biển,
Nhiều kiếp chẳng nghĩ bàn,
Hầu nhiều nghìn ức Phật,
Phát nguyện lớn thanh tịnh.

Ta vì ông lược nói:
Nghe danh cùng thấy thân,
Tâm niệm chẳng luống qua,
Hay diệt khổ các cỗi.
Giả sử người muốn hại,
Xô rớt hầm lửa lớn,
Do sức niệm Quán Âm,
Hầm lửa biến thành ao.
Hoặc trôi dạt biển lớn,
Nạn rồng, cá và quỷ,
Do sức niệm Quán Âm,
Sóng nước không nhận chìm.

Hoặc ở chớp Tu-di,
Bị người xô rơi xuống,
Do sức niệm Quán Âm,
Như mặt trời giữa không.
Hoặc bị người dữ đuổi,
Rơi xuống núi Kim Cang,
Do sức niệm Quán Âm,
Chẳng tổn một mảy lông.
Hoặc gặp oán tặc vây,
Đều cầm dao muốn hại,
Do sức niệm Quán Âm,
Thầy khởi lòng thương xót.

Hoặc mắc nạn vua quan,
Sắp chịu hình mất mạng,
Do sức niệm Quán Âm,
Dao liền gãy từng đoạn.
Hoặc giam cầm xiềng xích,
Tay chân bị cùm khóa,

Do sức niệm Quán Âm,
Thong thả được giải thoát.
Nguyên rửa cùng thuốc độc,
Muốn làm hại thân người,
Do sức niệm Quán Âm,
Trở lại nơi người gây.
Hoặc gặp La-sát dữ,
Rồng độc và các quỷ,
Do sức niệm Quán Âm,
Chúng không dám làm hại.
Hoặc thú dữ vây quanh,
Nanh vuốt thật đáng sợ,
Do sức niệm Quán Âm,
Vội vàng chạy mất dạng.
Rắn độc cùng bò cạp,
Hơi độc khói lửa bùng,
Do sức niệm Quán Âm,
Theo tiếng tự lui đi.
Mây sấm, chớp sét động,
Mưa đá tuôn xối xả,
Do sức niệm Quán Âm,
Tức thời đều tiêu tán.
Chúng sinh bị khốn ách,
Vô lượng khổ bức thân,
Sức diệu trí Quán Âm,
Hay cứu khổ thế gian.
Đầy đủ sức thần thông,
Rộng tu phương tiện trí,
Khắp quốc độ mười phương,
Không cội nào chẳng hiện.
Các đường dữ địa ngục,
Ngạ quỷ và súc sinh,
Khổ sinh, già, bệnh, chết,
Dần dần đều dứt sạch.
Chân quán, thanh tịnh quán,
Trí tuệ quán rộng lớn,
Bi quán và từ quán,

Thường nguyện, thường chiêm ngưỡng.

Ánh sáng thanh tịnh không nhơ,

Mặt trời trí phá tối tăm,

Hay dẹp tai nạn gió lửa,

Chiếu sáng khắp cả thế gian.

Lòng bi như sấm động,

Ý từ như mây lành,

Rưới pháp vũ cam lộ,

Dập tắt lửa phiền não.

Cải kiện qua cửa quan,

Trong quân trận sợ hãi,

Do sức niệm Quán Âm,

Oán thù đều lui tan.

Diệu âm, Quán Thế Âm,

Phạm âm, Hải Triều Âm,

Tiếng hơen tất cả thế gian,

Nên thường niệm không nghi.

Quán Thế Âm tịnh thánh,

Trong khổ não, nạn chết,

Có thể làm nơi nương,

Đủ tất cả công đức.

Mắt từ nhìn chúng sinh,

Biển phước lớn không lường,

Vì vậy nên cúi lễ,

Đức Quán Thế Âm.

Bấy giờ, Bồ Tát Trì Địa từ chỗ ngồi đứng dậy, bạch Phật rằng: “Bạch Thế Tôn! Nếu có chúng sinh nghe phẩm Quán Thế Âm Bồ Tát Phổ Môn, biết sức thần thông và nghiệp tự tại thị hiện khắp nơi của Bồ Tát, thì công đức người ấy không ít.”

Khi Đức Phật nói phẩm Phổ Môn này, trong chúng có tám vạn bốn nghìn chúng sinh đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

KỆ TÁN QUÁN THẾ ÂM

Quán Âm Đại Sĩ,

Tất hiệu viên thông,

Thập nhị đại nguyện thệ hoằng thâm,

Khổ hải độ mê tân,

Cứu khổ tầm thanh,